**BÀI HỌC STEM LỚP 1 – KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 11: CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ VẬT NUÔI**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

Khi dạy nội dung Nhà cho vật nuôi (môn Tự nhiên & Xã hội)

– Bài 18: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi – Sách KNTT

– Bài 19: Chăm sóc và bảo vệ vật nuôi – Sách CTST

– Bài 11: Các con vật quanh em – Sách CD

**Mô tả bài học:**

Nêu và thực hiện được việc làm phù hợp để chăm sóc, bảo vệ và đối xử tốt với vật nuôi; có ý thức giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với một số con vật; vận dụng nhận dạng hình khối, đo độ dài, vẽ, cắt, dán,… để làm nhà cho vật nuôi.

|  |
| --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:**  |
| **Môn học** | **Yêu cầu cần đạt** |
| Môn học chủ đạo  | Tự nhiên & Xã hội | – Nêu được việc làm phù hợp để chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.– Làm được một số việc phù hợp để chăm sóc, bảo vệ và đối xử tốt với vật nuôi.– Có ý thức giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với một số con vật và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện. |
| Môn học tích hợp | Toán | Thực hiện được việc đo độ dài bằng thước thẳng với đơn vị đo là *cm*. |
| Mĩ thuật | – Sử dụng được các vật liệu có sẵn làm sản phẩm.– Thực hiện được các bước để tạo ra sản phẩm.– Làm được các sản phẩm vẽ, cắt, xé dán theo sở thích. |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này giúp các em:

– Nêu được việc làm phù hợp để chăm sóc, bảo vệ vật nuôi.

– Làm được một số việc phù hợp để chăm sóc, bảo vệ và đối xử tốt với vật nuôi.

– Có ý thức giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với một số con vật và chia sẻ với những người xung quanh cùng thực hiện.

– Thực hiện được việc đo độ dài bằng thước thẳng với đơn vị đo là *cm*.

– Sử dụng được các vật liệu có sẵn làm sản phẩm.

– Thực hiện được các bước để tạo ra sản phẩm.

– Làm được các sản phẩm vẽ, cắt, xé dán theo sở thích.

– Trung thực, mạnh dạn nói lên ý kiến của mình trong trưng bày giới thiệu sản phẩm.

– Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướngg dẫn của GV.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của GV**

– Các phiếu học tập (như ở phụ lục)

– Dụng cụ và vật liệu (dành cho 1 nhóm 2 – 4 HS)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị/ Học liệu** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Giấy bìa các– tông hoặc hộp giấy tái chế | 2 tờ hoặc 1 hộp giấy |  |
| 2 | Bút chì | 1 cái |  |
| 3 | Bút màu |  1 hộp |  |
| 4 | Kéo thủ công | 1 cái |  |

**2. Chuẩn bị của HS (dành cho 1 nhóm 2 – 4 HS)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị/Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Thước kẻ  | 1 cái  |  |
| 2 | Bút chì | 1 cái |  |
| 3 | Kéo thủ công  | 1 cái  |  |
| 4 | Bút màu hoặc màu nước | 1 hộp  |  |
| 5 | Giấy bìa các tông hoặc hộp giấy tái chế | 2 tờ hoặc 1 hộp giấy |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **Khởi động tiết học, ổn định tổ chức** |
| – GV mời HS chơi trò chơi “Sóng biển” | – HS cùng nghe và hát bài “Bữa ăn sáng”. |
| – Giới thiệu cách chơi:**Quy định động tác*****Sóng nhấp nhô:*** Đứng lên ngồi xuống ***Sóng nghiêng:*** Nghiêng người sang trái, sang phải ***Sóng ngã:*** Ngã về trước hoặc ngả về phía sau**Làm theo**Yêu cầu cả lớp đứng lên khoác vai nhau, nói và thực hiện theo quản trò. | – HS chơi trò chơi sóng biển. |
| **KHỞI ĐỘNG (Xác định vấn đề)** |  |
| **Hoạt động 1: Chia sẻ về một số vật nuôi** |
| – GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm 4 HS. |  |
| – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời câu hỏi: Em hay người thân có đang nuôi con vật nào không? Nếu có em hay người thân đã làm gì để chúng mau lớn và khoẻ mạnh. | – HS thảo luận |
| – GV mời một số HS chia sẻ trước lớp. Ví dụ: Mình thường tắm và cho vật nuôi ăn, Mình đã làm nhà cho chú mèo của mình. | – HS chia sẻ |
| – GV giao phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 1. |
| – GV yêu cầu HS trình bày phiếu học tập số 1. | – HS trình bày phiếu học tập số 1. |
| – GV dẫn dắt đưa ra nhiệm vụ của bài học và giao nhiệm vụ cho HS làm nhà cho vật nuôi đảm bảo các yêu cầu sau:+ Nhà có chỗ ở cho vật nuôi nghỉ ngơi, vui chơi,…+ Nhà có dạng khối, kích thước phù hợp với vật nuôi.+ Chắc chắn, có thể sử dụng được nhiều lần.+ Đảm bảo tính thẩm mĩ, thân thiện với môi trường. |  |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
| **Hoạt động 2: Tìm hiểu những việc làm để chăm sóc và bảo vệ vật nuôi** |
| a) GV tổ chức cho HS làm việc nhóm đôi, quan sát tranh và mô tả việc làm của các bạn trong tranh | – HS quan sát tranh và thảo luận nhóm đôi. |
| – GV mời HS lên lần lượt nêu việc làm của các bạn trong tranh.Gợi ý:Bức tranh 1: Bạn nhỏ đưa thú nuôi đi khám.Bức tranh 2: Bạn đang tắm cho mèo.Bức tranh 3: Bạn đang cho bò ăn.Bức tranh 4: Bạn đang dọn vệ sinh ổ cho vật nuôi.Bức tranh 5: Bạn đang dọn bể thay nước cho bể cá. | – HS lần lượt nêu việc làm của các bạn trong tranh. |
| – GV gọi một số HS nhận xét phần trình bày của các bạn. | – HS trình bày |
| b) GV yêu cầu HS tiếp tục trao đổi nhóm đôi nêu thêm những việc làm khác để chăm sóc và bảo vệ vật nuôi.– GV chiếu cho HS xem bộ phim chăm sóc chó mèo. | – HS theo dõi |
| c) GV mời HS tiếp tục trao đổi nhóm đôi về những việc làm em có thể làm để đối xử tốt với vật nuôi. | – HS thực hiện |
| – GV mời 3 – 4 HS trình bày trước lớp | – HS bày tỏ suy nghĩ trước lớp |
| – GV chiếu cho HS xem video, giao phiếu học tập số 2 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 2 |
| – GV mời HS trình bày phiếu học tập số 2.Gợi ý:Em miêu tả những gì em nhìn thấy trong bức tranh.*Bạn gái đang vãi thóc, có 2 con gà, một con đang mổ thóc, một con đang chờ thóc vãi ra.*Việc làm đó có lợi ích gì?*Cho gà ăn giúp gà khỏe mạnh, chóng lớn, đẻ trứng*Nếu em được nuôi gà, em sẽ làm gì để chăm sóc và bảo vệ chúng?*Em sẽ cho gà ăn, bắt giun cho gà, dọn dẹp chuồng, sân* | – HS trình bày phiếu học tập số 2 |
| – GV: Tổng kết hoạt động và chuyển sang hoạt động tiếp theo. | – HS theo dõi |
| **Hoạt động 3: Tìm hiểu những lưu ý để giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với vật nuôi** |
| a) GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 4, yêu cầu HS quan sát tranh và nêu những việc cần tránh khi chăm sóc vật nuôi.Gợi ý:Hình 1: Bạn nhỏ đang cầm gậy trêu chó, hành động của bạn là không nên vì có thể bị chó cắn.Hình 2: Bạn nhỏ đang cầm gậy chọc vào con ngựa, hành động của bạn là sai vì có thể bị ngựa đá. | – HS trả lời |
| b) GV yêu cầu HS trao đổi về những lưu ý khác để giữ an toàn cho bản thân khi tiếp xúc với vật nuôi.– GV gọi một số HS trình bày trước lớp. Gợi ý:Tiêm ngừa dại đầy đủ cho vật nuôi nhất là chó, mèo,…Hãy giữ vật nuôi sạch sẽ và khám thú y thường xuyên.Hãy cho vật nuôi một nơi ẩn náu an toàn như một cái thùng hoặc một ngôi nhà nhỏ.Chú ý, không bao giờ để trẻ chơi trò kéo co hoặc vật lộn với vật nuôi.Hãy cho vật nuôi ăn thực phẩm đóng gói hoặc thức ăn chín. | – HS trình bày |
| – GV giao phiếu học tập số 3 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành |
| – GV mời HS trình bày phiếu học tập số 3.Gợi ý:Câu 1 điền từ thích hợp vào chỗ trốna. Không nênb. Không nênc. Không nênd. Nêne. Không đượcf. nênCâu 2 Khi nhà có vật nuôi em cần lưu ý những điều gì?Đảm bảo an toàn khi tiếp xúc, chơi đùa hoặc chăm sóc chúng. | – HS trình bày |
| **TIẾT 2** |
| **LUYỆN TẬP VÀ VẬN DỤNG** |
| **Hoạt động 4: Đề xuất ý tưởng và giải pháp làm nhà cho vật nuôi** |
| GV chuẩn bị sẵn một số loại nhà của vật nuôi đã làm từ các vật liệu khác nhau để HS quan sát. | – HS quan sát |
| a) Thảo luận và chia sẻ ý tưởng làm nhà cho vật nuôi theo các tiêu chí☸ Nhà có chỗ cho vật nuôi nghỉ ngơi, vui chơi.☸ Nhà có các dạng khối, kích thước phù hợp với vật nuôi.☸ Chắc chắn, có thể sử dụng được nhiều lần. ☸ Đảm bảo tính thẩm mĩ, thân thiện với môi trường. | – HS thảo luận |
| – GV mời 1 hoặc 2 nhóm HS chia sẻ ý tưởng trước lớp.Gợi ý:+ Các bộ phận của ngôi nhà: mái nhà, tường, cửa, đệm.+ Nhà của chó mèo có kích thước phù hợp với chiều cao, cân nặng của chó mèo, có cửa, mái che, tường kín.+ Nhà của chim thoáng làm bằng nan tre hoặc kim loại. | – HS chia sẻ ý tưởng làm nhà cho vật nuôi, sự khác nhau giữa các loại nhà cho các vật nuôi khác nhau. |
| b) Lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm nhà cho vật nuôi. |  |
| – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn ý tưởng và đề xuất cách làm nhà cho vật nuôi. | – HS thảo luận |
| – GV mời HS chia sẻGợi ý:+ Nhóm chọn con vật nuôi là con gì: chó, mèo, chim.+ Nhóm sẽ làm ngôi nhà có dạng gì? Hình gì? Khối lập phương, khối chữ nhật.+ Làm nhà cho vật nuôi như thế nào? Cắt, xé, dán.+ Sẽ sử dụng vật liệu gì để làm nhà cho vật nuổi? bìa cattong hay que gỗ. | – HS chia sẻ |
| – GV mời các nhóm khác nhận xét góp ý. | – Các nhóm khác nhận xét góp ý |
| – GV giao phiếu học tập số 4 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 4 |
| – GV tổng kết hoạt động, chuyển sang hoạt động tiếp theo. |  |
| **Hoạt động 5: Làm nhà cho vật nuôi** |
| a) Lựa chọn dụng cụ và vật liệu  |  |
| – GV yêu cầu HS lựa chọn dụng cụ và vật liệu phù hợp với phương án nhóm đã chọn. | – HS lựa chọn dụng cụ và vật liệu phù hợp với phương án của nhóm. |
| – GV mời HS đọc ý 2 mục 5 và trang 49 và hỏi HS: Sách gợi ý các em làm nhà cho vật nuôi như thế nào? Gồm mấy bước? Mỗi bước tiến hành như thế nào?Gợi ý: Làm mô hình theo 3 bước.Bước 1: Làm cửa cho ngôi nhà.Bước 2: Trang tríBước 3: Lót đệm và hoàn thiện nhà | – HS đọc, HS trả lời |
| b) GV tổ chức cho HS làm nhà cho vật nuôi theo cách của em hoặc nhóm em |
| – GV quan sát và hỗ trợ các nhóm gặp khó khăn trong quá trình làm. | – HS thực hành làm sản phẩm |
| – Sau khi HS làm xong mô hình, GV yêu cầu các em tự đối chiếu và kiểm tra lại theo các tiêu chí để được sản phẩm tốt nhất.  | – HS theo dõi |
| – GV tổng kết hoạt động và chuyển sang hoạt động tiếp theo.  | – HS hoàn thành |
| **Hoạt động 6. Trưng bày và giới thiệu sản phẩm** |
| – GV tổ chức cho các nhóm trưng bày mô hình vừa chế tạo của nhóm mình. | – HS trưng bày sản phẩm  |
| – GV mời các nhóm giới thiệu sản phẩm.Gợi ý: Đây là nhà của chú chó con mà nhóm mình vừa làm. Nhóm mình sử dụng 1 thùng giấy để làm.Đầu tiên nhóm mình làm cửa sau đó làm mái cho ngôi nhà. Nhóm dùng giấy màu, màu nước, bút dạ để trang trí ngôi nhà. Cuối cùng là lót đệm và hoàn thiện ngôi nhà. | – Đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm |
| – GV tổ chức cho HS tham quan và chia sẻ cảm nhận sau khi tham quan.ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨMYêu cầu HS tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm khác bằng cách vẽ ngôi sao tương ứng vào những việc đã làm. | – HS chia sẻ cảm nhậnHS tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhóm bạn,  |
| **TỔNG KẾT BÀI HỌC** |  |
| – GV nhắc HS chưa hoàn thiện sản phẩm và phiếu học tập hoàn thiện nốt.– GV yêu cầu HS sử dụng sản phẩm nhà cho vật nuôi của em ở nhà. |  |
| – GV khen ngợi nhóm HS tốt tham gia hoạt động, động viên các nhóm làm chưa tốt để lần sau cố gắng. |  |
| – GV nhận xét và tổng kết buổi học. |  |

**CHĂM SÓC VÀ BẢO VỆ VẬT NUÔI**

**Nhóm**……………………………….. **Lớp**……………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1**

1.

**1. Vẽ con vật mà em muốn nuôi**

**2. Em làm gì để chúng an toàn, khỏe mạnh?**

………………………………………..…………………………………………………………………………………………..

………………………………………..…………………………………………………………………………………………..

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2**

|  |  |
| --- | --- |
| **C:\Users\Admin\Downloads\image-removebg-preview (24).png** | **1. Em miêu tả những gì em nhìn thấy trong bức tranh.** ………………………………………..…………………….………………………………………..…………………….**2. Vậy bạn nhỏ đang làm gì?** ………………………………………..…………………….**3. Việc làm đó có lợi ích gì?** ………………………………………..…………………….………………………………………..……………………. |
| **2. Nếu em được nuôi gà, em sẽ làm gì để chăm sóc và bảo vệ chúng?**………………………………………..…………………………………………………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………… |

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3**

**1. Điền từ thích hợp vào chỗ chấm:**

a. Khi ôm vật nuôi ……..….………………. siết chặt chúng quá.

b. ………………………..kéo tai hoặc lôi kéo vật nuôi.

c. ……………………….. trêu đùa khi chúng đang ăn hoặc đang ngủ.

d. ……………….... cho vật nuôi ăn thức ăn chín hoặc thức ăn đóng hộp.

e. …………………… vuốt ve hoặc chơi với động vật khi chưa quen chúng.

g. ………………rửa tay với xà phòng sau khi chơi và chăm sóc động vật.

**2. Khi nhà có vật nuôi em cần lưu ý những điều gì?**

………………………………………………..……………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………….

**PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4**

|  |  |
| --- | --- |
| **Vẽ ý tưởng của nhóm** | **1. Em làm nhà để nuôi con gì?**………………………………………………………………**2. Mô tả hình dạng và kích thước của ngôi nhà**………………………………………………………………………………………………………………………………**3. Ngôi nhà làm bằng vật liệu gì?**………………………………………………………………**4. Ngôi nhà có những gì?**……………………………………………………………………………………………………………………………… |

**5. Mô tả ngắn gọn cách làm nhà cho vật nuôi**

………………………………………………..……………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………………………………….